

38	Thừa Thiên - Huế	1	4	5
39	Trà Vinh		2	2
40	Thái Nguyên		6	6
41	Tuyên Quang	2	4	6
42	Vĩnh Phúc	3	2	5
43	Vĩnh Long	2	2	4
44	Yên Bái		2	2
	Tổng số	62	154	216
II	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ			
1	Bộ Công an		1	1
2	Cục Dự trữ Quốc gia		1	1
3	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	33	7	40
4	Tổng cục Khí tượng thủy văn		1	1
5	Bộ Văn hóa - Thông tin	1	1	2
6	Bộ Xây dựng	8	10	18
	Tổng số	42	21	63
III	Các Tổng công ty 91			
1	Tổng công ty Cao su	1	1	2
2	Tổng công ty Dầu khí	6		6
3	Tổng công ty Điện lực	7		7
4	Tổng công ty Hóa chất	2		2
5	Tổng công ty Hàng không	1	1	2
6	Tổng công ty Lương thực miền Bắc		2	2
7	Tổng công ty Lương thực miền Nam		2	2
	Tổng số	17	6	23
	Tổng cộng đợt 2 năm 2000	121	181	302

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 81/2000/QĐ-TTg ngày 07/7/2000
về điều hành kinh doanh xăng
dầu.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ tại các Tờ trình số 535/BVGCP ngày 21 tháng 6 năm 2000 và số 559/BVGCP-TLSX ngày 28 tháng 6 năm 2000; ý kiến của các Bộ, ngành liên quan tại cuộc họp bàn về kinh doanh xăng dầu ngày 21 tháng 6 năm 2000,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Từ ngày 12 tháng 7 năm 2000, áp dụng giá giới hạn bán lẻ tối đa đối với xăng ô tô thường là 4.800 đồng/lít; giá bán buôn dầu mazút là 2.300 đồng/kg.

Ban Vật giá Chính phủ phối hợp với Bộ Thương mại hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc điều chỉnh giá nêu trên.

Điều 2. Bộ Thương mại giao nhiệm vụ cho Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam có trách nhiệm nhập khẩu để đáp ứng cơ bản nhu cầu xăng dầu cho sản xuất và tiêu dùng trong nước theo đúng tiến độ. Bộ Tài chính theo dõi, xử lý kịp thời những khó khăn về vốn cho các đơn vị được giao nhiệm vụ nhập khẩu xăng dầu. Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam chỉ đạo các ngân hàng thương mại bảo đảm đáp ứng đủ, kịp thời nhu cầu ngoại tệ cho thanh toán nhập khẩu xăng dầu của các doanh nghiệp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 7 năm 2000. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 82/2000/QĐ-TTg ngày 11/7/2000 về việc chuyển Công ty Thực phẩm Thiên Hương thuộc Bộ Công nghiệp thành công ty cổ phần.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Thực phẩm Thiên Hương theo đề nghị tại Công văn số 2461/CV-TCKT ngày 27 tháng 6 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp:

1. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần: 20.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong doanh nghiệp: 70% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng ngoài doanh nghiệp: 30% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của Công ty Thực phẩm Thiên Hương tại thời điểm ngày 01 tháng 10 năm 1999 để cổ phần hóa là 106.993.521.675 đồng; trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp 19.972.943.395 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp:

- Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp là 115.940 cổ phần; phần giá trị ưu đãi là 3.478.200.000 đồng.

Trong đó số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động nghèo trong doanh nghiệp trả dần là 8.700 cổ phần, tương ứng là 609.000.000 đồng.

4. Việc sử dụng tiền bán cổ phần và ưu đãi về thuế thực hiện theo chế độ hiện hành.

Điều 2. Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Thực phẩm Thiên Hương thuộc Bộ Công nghiệp thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty cổ phần Thực phẩm Thiên Hương.

- Tên giao dịch quốc tế: THIEN HUONG FOOD JOINT STOCK COMPANY.

- Tên viết tắt: TFC.

- Trụ sở chính: xã Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Công ty cổ phần Thực phẩm Thiên Hương sản xuất, kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng thực phẩm chế biến.

- Xuất nhập khẩu trực tiếp nguyên vật liệu sản xuất, thành phẩm.

- Kinh doanh ủy thác xuất nhập khẩu.